

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/ 2018/ HS-ST
Ngày: 04/ 9/ 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức;

Ông Đinh Văn Diện.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T (N), sinh 1981 tại An Giang; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (chết) bà bà Trương Thị X, sinh 1949; chồng Trần Minh T, sinh 1980 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; ngày 08/12/2017 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bỏ trốn nên bị truy nã và bị bắt tạm giam từ ngày 21/8/2018 đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn M, sinh 1987; nơi cư trú: ấp Tây Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Trần Minh T, sinh 1980; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Anh Trần Phú Q, sinh 1988; nơi cư trú: ấp Phú An, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Anh Hồ Văn H, sinh 1988; nơi cư trú: ấp Phú Thiện, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
4. Anh Bùi Văn L, sinh 1993; nơi cư trú: ấp Hòa Đông, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
5. Anh Nguyễn Hải Đ, sinh 1985; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
6. Anh Châu Ngọc T, sinh 1980; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
7. Ông Trần Văn H, sinh 1969; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
8. Anh Cao Nguyên T, sinh 1984; nơi cư trú: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
9. Chị Trần Thị T, sinh 1982; nơi cư trú: ấp Hòa Lợi 3, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang (vắng mặt).
10. Anh Dương Trùng D, sinh 1983; nơi cư trú: ấp Thanh Niên, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 12/9/2017, nhận được tin báo Cao Nguyên T đập phá bàn ghế và dùng dao Thái lan rượt chị Trần Thị T trước cổng chợ Phú Hòa thuộc thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Nguyễn Văn M Công an thị trấn Phú Hòa cùng Trần Phú Q, Hồ Văn H và Bùi Văn L là bảo vệ dân phố đến giải quyết vụ việc. Khi đến trước cổng chợ Phú Hòa, phát hiện Tùng cầm dao, Minh đề nghị Tùng bỏ dao xuống và mời về trụ sở làm việc, nhưng Tùng không chấp hành. Lúc này, Trần Minh T điều khiển xe mô tô biển số 67K8 - 2447 chở bị cáo Nguyễn Thị T (N) đến, Tuấn khuyên Tùng và giật lấy dao của Tùng, rồi kéo Tùng vào nhà của Tùng đóng cửa lại.

Sau đó, Tùng từ tầng một leo cột điện xuống, nhặt cục bê tông đi lại cổng chợ Phú Hòa tìm chị Thuồng. Minh yêu cầu Tùng bỏ cục bê tông xuống nhưng Tùng không chấp hành nên Minh chụp tay không chế giữ Tùng. Bị cáo Nguyễn Thị T (N) chạy lại dùng tay nắm cổ áo phía sau bên phải Minh kéo về sau không cho Minh giữ Tùng nên Minh buông Tùng ra, tay phải gạt tay bị cáo làm bị cáo té ngồi xuống đường nhựa, bị cáo tri hô công an đánh thì Tuấn chạy lại dùng tay đẩy Minh ra và chửi Minh. Bị cáo đứng dậy dùng tay đánh vào người, vai, mặt Minh nhiều cái và dùng ky hốt rác đánh nhiều cái vào người, mặt Minh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 289/17/TgT ngày 18/10/2017 của tổ chức giám định pháp y tỉnh An Giang, giám định thương tích anh Nguyễn Văn M, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Sẹo chằm phải kích thước 0.5 x 0.1 cm;

- Sẹo má trái kích thước 01 x 0.3 cm phẳng, mờ;
- Sẹo sát đầu ngón III bàn tay trái không tồn tại.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (hai phần trăm).

Vật chứng thu giữ: 01 ky hốt rác bằng inox màu trắng đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 27/CT-VKSTS-HS, ngày 13/ 6/ 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị T (N) về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 điều 330 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai: Bị cáo không nắm cổ áo anh Minh, bị cáo đứng cách anh Minh khoảng 01 đến 02m, thấy anh Minh giữ tay Tùng đè xuống lộ nhựa, bị cáo khuyên thì bị anh Minh dùng tay trái câu cổ và tay phải quơ trúng môi chảy máu, té ngã xuống đường rách mí mắt, bị cáo tức giận dùng tay đánh anh Minh và dùng ky hốt rác đánh nhiều cái vào người, mặt anh Minh. Bị cáo thống nhất tự nguyện bồi thường cho anh Minh chi phí điều trị số tiền là 428.000 đồng và không yêu cầu đối với chi phí mà bị cáo điều trị bệnh.

Anh Nguyễn Văn M, trình bày: Do Cao Nguyên T có hành vi gây rối trật tự công cộng, anh đang không chế, giữ Tùng, bị cáo đến can ngăn, anh nói “Chị không có trách nhiệm gì ở đây” thì bị cáo nắm cổ áo của anh phía sau, bên phải, kéo anh ra, làm anh phải buông Tùng ra; tay phải anh gạt tay bị cáo làm bị cáo té ngồi xuống đường nhựa. Trần Minh T (chồng bị cáo) thấy bị cáo té, dùng tay đánh vào đầu, mặt và cổ anh nhiều cái. Bị cáo đứng lên dùng tay đánh vào mặt, đầu anh 3 đến 4 cái và dùng ky hốt rác bằng inox màu trắng đánh vào đầu, lưng, tay và mặt của anh, gây thương tích làm anh phải nhập viện điều trị. Anh không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích cho anh. Anh yêu cầu xử lý bị cáo về hành vi cản trở anh khi anh đang thi hành công vụ và yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh chi phí điều trị số tiền là 428.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T (N) phạm tội “Chống người thi hành công vụ”; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử. Tịch thu tiêu hủy 01 ky hốt rác bằng inox màu trắng đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 584, 585, 586 và 590 công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Minh 428.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; khi nói lời sau cùng, bị cáo nói do không học, nay thấy hành vi là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Mặc dù, bị cáo không thừa nhận hành vi chống người thi hành công vụ, mà cho rằng do anh Minh dùng tay câu cổ và quơ tay trúng bị cáo, làm bị cáo té ngã xuống đường môi chảy máu, rách mí mắt nên bị cáo tức giận dùng tay đánh anh Minh và dùng ky hốt rác đánh nhiều cái vào người, mặt anh Minh.

Tuy nhiên, qua lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn M; lời khai của những người làm chứng anh Trần Phú Q, anh Hồ Văn H, anh Bùi Văn L, anh Nguyễn Hải Đ, anh Châu Ngọc T, ông Trần Văn H và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 12/9/2017, Cao Nguyên T có hành vi gây rối trật tự công cộng trước cổng chợ Phú Hòa. Anh Nguyễn Văn M Công an thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cùng với anh Trần Phú Q, anh Hồ Văn H, anh Bùi Văn L là lực lượng bảo vệ dân phố thị trấn Phú Hòa đến giải quyết, mời Tùng về trụ sở Công an thị trấn Phú Hòa làm việc, để đảm bảo an ninh trật tự. Do Tùng không chấp hành mệnh lệnh và có biểu hiện chống trả; anh Minh đang khống chế, giữ Tùng thì bị cáo đến can ngăn, anh Minh nói “Chị không có trách nhiệm gì ở đây” thì bị cáo nắm cổ áo của anh Minh kéo ra, làm anh Minh phải buông Tùng ra và không thực hiện được nhiệm vụ xử lý đối với hành vi của Cao Nguyên T. Bị cáo còn dùng tay đánh vào mặt, đầu và dùng ky hốt rác bằng inox màu trắng đánh vào đầu, lưng, tay và mặt của anh Minh gây thương tích, hậu quả làm anh Minh phải nhập viện điều trị.

Mặc khác, tại phiên tòa anh Trần Minh T (chồng bị cáo), khai: “Do Minh đề chán cổ Tùng nên vợ tôi xô Minh ra”. Điều này cho thấy, bị cáo có hành vi cản trở anh Minh đang thi hành công vụ xử lý hành vi gây rối trật tự công cộng đối với Cao Nguyên T.

Hành vi của bị cáo là có lỗi cố ý, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của người thi hành công vụ, vi phạm quy định tại Điều 257 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Lẽ ra, khi biết anh Nguyễn Văn M Công an thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cùng với anh Trần Phú Q, anh Hồ Văn H, anh Bùi Văn L là lực lượng bảo vệ dân phố thị trấn Phú Hòa, đang thi hành công vụ, bị cáo phải phối hợp để góp phần giữ an ninh trật tự tại địa phương; do không kìm chế được bản thân, muôn bênh vực Cao Nguyên T, bị

cáo đã thực hiện hành vi cản trở anh Nguyễn Văn M đang thi hành công vụ giải quyết việc Cao Nguyên T đang gây rối trật tự công cộng.

Hội đồng xét xử thấy, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, đúng đắn của người thi hành công vụ, thuộc trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 257 của Bộ luật Hình sự được sửa, đổi bổ sung năm 2009; theo Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định tại khoản 1 Điều 330 về tội “Chống người thi hành công vụ” có khung hình phạt bằng nhau.

Do đó, Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của anh Minh, do đó cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Hội đồng xét xử thấy, bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bỏ trốn bị truy nã và đã bị bắt; sau đó, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bị cáo không chấp hành mà tiếp tục bỏ trốn gây khó khăn cho việc truy tố, xét xử. Do đó, cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật.

Tuy nhiên, xét bị cáo không biết chữ, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế nên áp dụng mức thấp trong khung hình phạt tù cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Bị cáo đã xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe của anh Nguyễn Văn M được quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Dân sự năm 2015; do đó, anh Minh yêu cầu bồi thường là có căn cứ nên được chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện thống nhất bồi thường theo yêu cầu của anh Minh số tiền 428.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy, có căn cứ áp dụng các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[7] Xét, Trần Minh T (chồng bị cáo) có hành vi đánh, chửi anh Minh, nhưng không có mục đích cản trở anh Minh thi hành công vụ và Cao Nguyên T có hành vi gây rối trật tự công cộng. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị Công an thị trấn Phú Hòa xử lý vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T (N) phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”;

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T (N) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/8/2018.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) ky hốt rác bằng inox màu trắng đã qua sử dụng (Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 20/QĐ-VKSTS-HS ngày 31/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Căn cứ vào Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn M số tiền 428.000đồng (Bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị T (N) chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, anh Nguyễn Văn M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

